

Bản án số: **34/2020/HS-ST**
Ngày: 24- 9- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Đức Sơn

Ông Nguyễn Văn Thiện

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Đinh Công Quảng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2020/TLST-HS ngày 8/9/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:38/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Trương Minh Đ, sinh năm 1993, tại: Bình Thuận.

Nơi cư trú: Tổ 11B, thôn 8, xã MP, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp:Thợ sửa xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính:Nam; tôn giáo:không; quốc tịch: Việt Nam; con Trương Quốc D và bà Lê Thị T; vợ là Đoàn Thị T1, có 02 người con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2020; tiền án:không, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

-Bị hại: Huỳnh Thị H, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số 48 TĐT, khu phố 3, thị trấn VX, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+Trương Ngọc H1, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Số 109 lô G cư xá HP, phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Có mặt

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trương Ngọc Tường, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số 109 lô G cư xá HP, phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Có mặt

+ Ông Trần Văn Tú A, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Tổ 7, thôn 10, xã DT, huyện DL, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

+ Ông Nguyễn Quang V, sinh năm 1993

Địa chỉ: Số 48 TĐT, khu phố 3, thị trấn VX, huyện DL, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

-Người làm chứng:

+ Ông Võ Văn Th. Có mặt.

+ Ông Trương Ngọc Tr. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 8/7/2019, Trương Minh Đ, sinh năm 1993, không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô 03 bánh, gắn biển số giả 60Y3-5966, có dung tích xy lanh 184,12cm³, lưu thông trên đường ĐT 766 theo hướng từ thị trấn VX đi xã MP. Khi đến km 40 + 800 thuộc khu phố 8, thị trấn VX do đoạn đường cong, không làm chủ được tốc độ, nên Đ để xe lấn sang phần đường bên trái và tông vào xe ô tô biển số 60A- 524.26 do Nguyễn Quang V, sinh năm 1993, có giấy phép lái xe theo quy định đang lưu thông theo hướng ngược lại từ xã MP đi thị trấn VX. Hậu quả Trương Minh Đ bị thương, 02 phương tiện bị hư hỏng nặng.

Theo điều tra: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 8/7/2019 Trương Ngọc H1 nhờ Trương Minh Đ đi kiểm tra máy móc xe mô tô 03 bánh để mua, nên khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày H1 đi xe ô tô chở Đ và ông Trương Ngọc Tr (cha của H1) đến tiệm sửa chữa và bán xe của Trần Văn Tú A, tại thôn 3, xã Đức H. Sau khi xem xe, H1 thống nhất mua 01 xe mô tô 03 bánh màu xanh, có gắn biển số 60Y3- 5966, số máy LXMK-10*QG012792, số khung HKZ01792, với 26.000.000 đồng, do nắp bình xăng bị hư, nên H1 giao 25.800.000 đồng, thì bên bán là ông A giao cho bên mua là ông H1 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy số 007989, biển đăng ký 60Y3-

5966. Sau đó ông H1 đưa cho Đ 50.000 đồng để đổ xăng và ông A điều khiển xe mô tô 03 bánh chở Đ từ tiệm xe của ông A đến khu vực ngã ba Cây Phượng, thuộc khu phố 7, thị trấn Đức Tài thì giao lại xe cho Đ điều khiển về MP. Trên đường về MP thì xảy ra tai nạn giao thông.

Theo Trương Minh Đ, Trần Văn Tú A và Võ Văn Th khai, việc Đ chạy xe về MP là do H1 bảo Đ chạy về. Còn H1 khai giữa H1 và A thỏa thuận là A giao xe cho H1 tại xã MP. Quá trình điều tra Công an huyện Đức Linh không chứng minh được ai là người có trách nhiệm giao xe mô tô 03 bánh gắn biển số 60Y3- 5966 cho Đ điều khiển gây tai nạn.

Biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 16 giờ 30 phút ngày 8/7/2019 thể hiện: Vụ tai nạn giao thông xảy ra trên đường ĐT 766, thuộc khu phố 8, thị trấn VX, huyện Đức Linh. Nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường cong, tầm nhìn bị che khuất, mặt đường bằng phẳng, rộng 9,8m, trải bê tông nhựa, tổ chức giao thông 02 chiều. Hiện trường không còn nguyên vẹn do nhiều phương tiện qua lại, đưa người bị nạn đi cấp cứu. Khám nghiệm theo hướng từ xã MP đi thị trấn VX, lấy mép đường bên trái theo hướng khám nghiệm làm chuẩn.

Số (1): Vết phanh 1 dài 4,6m nằm trên đường, từ đầu vết phanh đến lề chuẩn là 7,6m, từ đuôi vết phanh đến lề chuẩn là 7,7m, từ đuôi vết phanh 1 đến đầu vết chà 1 ký hiệu số (2) là 1,4m

Số (2): Vết chà 1 dài 5,55m, từ đầu vết chà 1 đến lề chuẩn 7,25m, từ đuôi vết chà 1 đến lề chuẩn 5,1m, từ đầu vết chà 1 đến đầu vết chà 2 ký hiệu (3) là 1,2m, từ đuôi vết chà 1 đến tâm vết cày 1 ký hiệu (5) là 0,25m.

Số (3): Vết phanh 2 dài 23,2m, rộng 16cm, từ đầu vết phanh đến lề chuẩn là 7,6m, từ đuôi vết phanh đến lề chuẩn là 12,45m, từ đầu vết phanh đến đầu vết chà 2 ký hiệu (4) là 1,15m.

Số (4): Vết chà 2 dài 3,9m, rộng 5cm, từ đầu vết chà đến lề chuẩn 6,7m, từ đuôi vết chà đến lề chuẩn 4,85m, từ đầu vết chà đến tâm vết cày 1 ký hiệu (5) là 2,8m.

Số (5): Vết cày 1 dài 8cm, rộng 4cm, từ tâm vết cày đến lề chuẩn là 5,05m, từ tâm vết cày 1 đến đầu vết cày 2 ký hiệu (6) là 30cm.

Số (6): Vết cày 2 dài 20cm, rộng 3,5cm, từ đầu vết cày đến lề chuẩn là 4,8m, từ đuôi vết cày đến lề chuẩn là 5m, từ đuôi vết cày 2 đến đầu vết cày 3 ký hiệu (7) là 65cm.

Số (7): Vết cày 3 là vết cày đứt đoạn dài 1,1m, từ đầu vết cày đến lề chuẩn là 5,4m, từ đuôi vết cày đến lề chuẩn là 4,8m, từ đầu vết cày 3 đến đầu vết cày 4 ký hiệu (8) là 10cm

Số (8): Vết cày 4 là vết cày đứt đoạn dài 1,27m, từ đầu vết cày đến lề chuẩn là 5,3m, từ đuôi vết cày đến lề chuẩn là 4,7m.

Số (9): Xe mô tô 03 bánh gắn biển số 60Y3- 5966, từ tâm bánh sau bên trái người điều khiển đến lề chuẩn là 4,25m, từ tâm bánh trước đến lề chuẩn là 3,1m, từ tâm bánh sau bên phải người điều khiển đến tâm vùng mảnh vỡ ký hiệu (10) là 3,2m.

Số (10): Vùng mảnh vỡ kích thước 8m x 9,4m, từ đầu vùng mảnh vỡ đến lề chuẩn là 8,3m, từ cuối vùng mảnh vỡ đến lề chuẩn là 6,4m, từ tâm vùng mảnh vỡ đến bánh sau bên trái xe ô tô biển số 60A- 524.26 ký hiệu (11) là 4,9m.

Số (11): Xe ô tô biển số 60A- 524.26, đo từ tâm bánh sau bên trái người điều khiển đến lề chuẩn là 12,45m, từ tâm bánh trước bên trái người điều khiển đến lề chuẩn là 13m.

Kết luận giám định số 865/KLGD-PC09 ngày 11/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận xác định tại thời điểm tai nạn giao thông xảy ra xe ô tô biển số 60A- 524.26 lưu thông trên đường ĐT 766 theo hướng từ xã MP đi thị trấn VX; xe mô tô 03 bánh biển số 60Y3- 5966 lưu thông theo hướng từ thị trấn VX đi xã MP, đồng thời chuyển hướng xiên từ phải qua trái theo hướng lưu thông.

Tại kết luận giám định số 2558 ngày 28/8/2019 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận kết luận:

-Xe ô tô biển số 60A-524.26, sản xuất năm 2018, chất lượng còn lại của xe 90%. Mức độ thiệt hại của xe 11,6%.

-Xe 03 bánh không biển số: Số khung HKZ01792, số máy QG012792, chất lượng còn lại của xe 50%; mức độ thiệt hại của xe 30%.

Tại Kết luận giám định số 1020/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Giấy đăng ký xe mô tô xe máy số 007989, biển

đăng ký: 60Y3- 5966, tên chủ xe Trương V Toàn, địa chỉ: 207 Đồng Khởi, Tân Phong, BH, ĐN, cấp ngày 07/07/2017 là giả.

Tại Kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐG ngày 3/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức Linh kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ô tô biển số 60A- 524.26, nhãn hiệu Toyota, loại xe ô tô con, màu sơn trắng, 7 chỗ, đăng ký lần đầu ngày 20/9/2018: Giá trị mới: 1.362.000.000 đồng. Giá trị xe khấu hao của Nhà nước đến ngày 8/7/2019 là $93,3\% \times 1.362.000.000 \text{ đồng} = 1.271.154.600 \text{ đồng}$.

Tại Công văn số 22/HĐĐg ngày 14/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức Linh về việc điều chỉnh nội dung kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐG ngày 3/9/2019: Giá trị còn lại theo kết luận giám định số 2558/SGTVT-KLGĐ ngày 28/8/2019 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận của xe ô tô biển số 60A- 524.26 là $90\% \times 1.362.000.000 \text{ đồng} = 1.225.800.000 \text{ đồng}$. Mức độ thiệt hại của xe là $1.225.800.000 \text{ đồng} \times 11,6\% = 142.192.800 \text{ đồng}$.

Bà Huỳnh Thị H là người quản lý hợp pháp xe ô tô biển số 60A- 524.26 yêu cầu bồi thường tiền sửa chữa xe là 564.000.000 đồng. Trương Minh Đ có nộp 10.000.000 đồng để khắc phục hậu quả.

Ngoài ra còn có những kết luận giám định về hệ thống lái, hệ thống phanh, hệ thống đèn, dung tích xy lanh của các phương tiện liên quan trong vụ tai nạn giao thông. Trong đó có kết luận dung tích xy lanh của xe mô tô 03 bánh do Trương Minh Đ điều khiển, có gắn biển số 60Y3- 5966 là 184,12cm³.

Vật chứng hiện còn thu giữ trong vụ án: 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 600150004356, cấp ngày 15/6/2015 mang tên Trương Minh Đ; 01 số mảnh vỡ nhựa thu giữ tại hiện trường.

Tại cáo trạng số 26/CT-VKS-HS ngày 25/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố Trương Minh Đ ra trước Tòa án nhân dân huyện Đức Linh để xét xử về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ

luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm. Về bồi thường dân sự buộc bị cáo Trương Minh Đ và ông Trương Ngọc H1 liên đới bồi thường cho bị hại số tiền 142.192.800 đồng.

Bị cáo Trương Minh Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình và trình bày lời sau cùng như sau: Bị cáo xin được giảm nhẹ, vì gia đình bị cáo con còn nhỏ, bị bệnh tật, sức khỏe giảm sút, là lao động chính, nên xin Hội đồng giảm nhẹ cho bị cáo để lo cho con cái.

Bị hại : Yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 564.000.000 đồng.

Người đại diện cho ông Trương Ngọc H1 : Do hợp đồng mua bán giữa H1 và ông A chưa hoàn thành, theo quy định của pháp luật, ông A không phải là chủ xe, nên không có quyền thực hiện hợp đồng mua bán, chưa giao chìa khóa xe. Nên hợp đồng mua bán xe giữa hai bên là vô hiệu. Khi mua bán xe H1 yêu cầu bên bán giao xe tại MP. Do vậy H1 không chịu trách nhiệm bồi thường, người chịu trách nhiệm bồi thường là bên bán xe ông Trần Văn Tú A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ai khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Chứng cứ xác định về tội phạm: Lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; căn cứ kết quả giám định số 2558/SGTVT-KLGD ngày 28/8/2019 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận và Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự, kết luận được: Khoảng 15 giờ ngày 8/7/2019, Trương Minh Đ, sinh năm 1993, không có giấy phép lái xe theo quy định (không có giấy phép lái xe hạng A2), điều khiển xe

mô tô ba bánh, có số khung HKZ01792, số máy QG012792, có dung tích xy lanh 184,12cm³, không có biển số, có gắn biển số giả 60Y3- 5966 (gọi là xe mô tô 03 bánh), theo hướng thị trấn VX đi xã MP. Khi đến khu phố 8, thị trấn VX, gặp đoạn đường cong, bị cáo Đ điều khiển xe mô tô 03 bánh lấn sang phần đường bên trái theo chiều lưu thông của mình và tông vào xe ô tô biển số 60A- 524.26 do Nguyễn Quang V điều khiển theo chiều ngược lại từ xã MP đi thị trấn VX. Hậu quả làm cho 02 xe bị hư hỏng, với thiệt hại tài sản là 147.442.800 đồng, trong đó xe ô tô biển số 60A- 524.26 của bà Huỳnh Thị H, bị thiệt hại là 142.192.800 đồng; xe mô tô 03 bánh bị thiệt hại 5.250.000 đồng (gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng). Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo Điều 260 của Bộ luật hình sự, với tình tiết định khung hình phạt tăng nặng: Không có giấy phép lái xe theo quy định, theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo: Xâm phạm quy định của Nhà nước về an toàn giao thông, xâm phạm việc lưu thông bình thường của các phương tiện tham gia giao thông, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Gây thiệt hại lớn về tài sản của người khác. Do đó cần xử phạt để giáo dục bị cáo và răn đe chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngoài tình tiết tăng nặng định khung hình phạt, bị cáo không còn tình tiết tăng nặng nào khác. Bị cáo khai báo thành khẩn, đã chủ động nộp số tiền 10.000.000 đồng nhằm khắc phục một phần thiệt hại, nên áp dụng các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo phạm tội với lỗi vô ý; bị cáo phạm tội không có mục đích hưởng lợi về vật chất, chỉ vì muốn giúp người khác; hiện gia đình bị cáo có khó khăn, con còn nhỏ và bị bệnh tật; hơn nữa bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa vi phạm pháp luật, thiệt hại bị cáo gây ra chỉ là vật chất; bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà để bị cáo tự cải tại địa phương, với sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ giúp bị cáo tiến bộ.

[5] Về xử lý vật chứng: Giấy phép lái xe của Trương Minh Đ cần trả lại cho bị cáo; 01 số mảnh vỡ nhựa thu tại hiện trường là những mảnh vỡ từ 02 phương tiện va chạm nhau rơi ra, không còn giá trị, nên tịch thu tiêu hủy. Đối với xe ô tô biển số 60A-524.26 Cơ quan điều tra trả lại cho bà Huỳnh Thị H là phù hợp. Riêng xe mô tô

ba bánh không rõ nguồn gốc, không có giấy tờ hợp lệ, nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để điều tra, xác minh và xử lý theo thẩm quyền, nên không xem xét trong bản án này.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Thiệt hại về tài sản của bà Huỳnh Thị H là do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên việc bị cáo điều khiển xe gây ra thiệt hại trong vụ án này không thuộc trường hợp phải buộc bị cáo chịu trách nhiệm. Bởi lẽ: Xe mô ba bánh là nguồn nguy hiểm cao độ; bị cáo không tự mình lên xe điều khiển, mà có sự nhờ vả hoặc có người khác giao xe cho bị cáo điều khiển, cụ thể là khi chạy xe đến khu vực ngã ba Cây Phượng, thuộc khu phố 7, thị trấn Đức Tài, thì Trần Văn Tú A xuống xe và nói với bị cáo: Chạy xe về đi, nên bị cáo mới lên xe điều khiển và gây ra tai nạn. Do đó căn cứ vào Điều 601 Bộ luật Dân sự năm 2015 và tinh thần hướng dẫn tại phần III, mục 2 Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 8/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì bị cáo Trương Minh Đ không phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong trường hợp này. Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp này là: Chủ sở hữu hoặc người đang chiếm hữu chiếc xe mô tô 03 bánh tại thời điểm gây ra tai nạn phải chịu trách nhiệm bồi thường. Tuy nhiên, trong Cáo trạng của Viện kiểm sát không kết luận ai là người sở hữu, quản lý xe mô tô 03 bánh lúc gây ra tai nạn, mà chỉ nêu: Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh không chứng minh được ai là người có trách nhiệm giao xe mô tô 03 bánh gắn biển số 60Y3- 5966 cho Trương Minh Đ điều khiển gây ra tai nạn. Còn trong hồ sơ vụ án, tại phiên tòa ngày 20/8/2020 và phiên tòa ngày hôm nay bên bán xe là ông Trần Văn Tú A khai xe mô tô 03 bánh là xe không có giấy tờ, ông Trương Ngọc H1 biết nhưng vẫn mua, khi mua thì ông A giao xe cho ông H1 tại tiệm của ông A và ông H1 nhờ bị cáo Đ chạy về MP. Còn ông Trương Ngọc H1 cho rằng việc mua bán xe mô tô 03 bánh giữa hai bên chưa được hoàn thành, vì chưa lập hợp đồng mua bán có công chứng theo quy định; khi mua xe hai bên thỏa thuận là ông A phải giao xe cho ông H1 tại xã MP, ông H1 không có nhờ bị cáo Đ chạy xe mô tô 03 bánh về MP, việc bị cáo Đ chạy xe về MP và gây tai nạn là do ông A và bị cáo Đ thỏa thuận như thế nào, ông H1 không biết. Hội đồng xét xử đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để điều tra bổ sung về những nội dung: Tại thời điểm xảy ra tai nạn, ai là người đang sở hữu, quản lý xe mô tô 03 bánh; ai là người giao xe mô tô 03 bánh cho Trương Minh Đ điều khiển và gây tai nạn vào ngày 8/7/2019, xác định người nào phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong vụ án này. Việc Trần Văn Tú A

sử dụng giấy đăng ký xe mô tô, xe máy giả có phạm tội không? Nhưng Viện kiểm sát không chấp nhận việc yêu cầu điều tra bổ sung. Nếu căn cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa hôm nay, thì không đầy đủ chứng cứ để chứng minh ai là người chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản trong vụ tai nạn giao thông ngày 8/7/2019. Do đó, tách phần yêu cầu bồi thường về dân sự ra để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi đương sự có đơn khởi kiện, vì phần yêu cầu về dân sự không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án hình sự.

[7]Đối với số tiền 10.000.000 đồng bị cáo tự nguyện nộp để khắc phục hậu quả cho bà Huỳnh Thị H là phù hợp pháp luật và có lợi cho bị hại nên chấp nhận. Khi nào giải quyết việc bồi thường thiệt hại về tài sản của bà Huỳnh Thị H, thì số tiền 10.000.000 đồng được trừ vào tổng số tiền phải bồi thường cho bà H.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s, khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 30, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 136; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố **Trương Minh Đ** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Xử phạt bị cáo Trương Minh Đ 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án: Ngày 24/9/2020.

Giao bị cáo Trương Minh Đ cho UBND xã MP, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, vắng mặt tại nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 số mảnh nhựa vỡ thu tại hiện trường; trả lại cho Trương Minh Đ 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 600150004356;

hiện đang tạm giữ tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/7/2020.

3. Chấp nhận việc bị cáo Trương Minh Đ bồi thường cho bà Huỳnh Thị H một phần thiệt hại là 10.000.000 đồng (mười triệu); hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh, theo biên lai thu tiền số 0003413 ngày 9/9/2020.

4. Tách phần dân sự trong vụ án này để giải quyết bằng một vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự, khi đương sự có đơn khởi kiện.

5. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 24/9/2020, để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án được hưởng án treo và tổng hợp hình phạt của bản án mới, theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Nơi nhận:

- VKSND, Công an huyện;
- TTLLTP-QG, Sở Tư pháp Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án + Văn Phòng./.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Thái